

Số: 04/BC-THNQĐ

Nam Từ Liêm, ngày 05 tháng 01 năm 2017

BÁO CÁO

SƠ KẾT HỌC KÌ I NĂM HỌC 2017-2018

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

- *Thuận lợi:*

+ Nhà trường nhận được sự quan tâm của Đảng ủy chính quyền địa phương, UBND quận, PGD&ĐT quận Nam Từ Liêm, phụ huynh học sinh.

+ Trường có đầy đủ các phòng học, các phòng học chức năng và được trang bị khá đầy đủ về cơ sở vật chất.

+ Trường được công nhận trường chuẩn Quốc gia mức độ 2.

- *Khó khăn:*

+ Giáo viên, nhân viên nhà ở xa trường.

+ Nhiều học sinh gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

- Số lượng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; số lớp, số học sinh;

+ **Đội ngũ cán bộ, GV, NV**

T T	CB,GV,NV	Tổng	Nữ	Biên ché	Hợp đồng		Đảng viên	Trình độ					
					Quận	Trường		Tiến sĩ	Thạc sĩ	ĐH	CĐ	TC	TH PT
1	CBQL	2	1	2			2			2			
2	Giáo viên + TPT Đội	26	24	18	2	6	6			10	14	2	
4	Nhân viên	11	7	2	2	7	0			2		2	7
	Tổng cộng	39	32	22	4	13	6			14	14	4	7

+ **Học sinh**

Khối lớp	Số lớp	Số học sinh
Khối 1	5	165
Khối 2	4	128
Khối 3	4	122
Khối 4	2	77
Khối 5	2	74
Tổng số	17	566

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ:

1. Công tác phổ cập giáo dục tiểu học – xóa mù chữ; công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia tính đến tháng 12/2017

- *Công tác phổ cập giáo dục tiểu học – xóa mù chữ:*

+ Duy trì số học sinh đến lớp, không có học sinh bỏ học.
 + Nhà trường đã làm tốt công tác tuyển sinh và ổn định tổ chức ngay từ những ngày đầu năm học.

+ Huy động 100% trẻ 6 tuổi ra lớp, không có hiện tượng học sinh đi học sớm trước tuổi.

+ Nhà trường hoàn thành báo cáo công tác phổ cập giáo dục tiểu học – xóa mù chữ, cùng với phường Đại Mỗ đón đoàn kiểm tra của Thành phố. Kết quả: Công tác phổ cập giáo dục tiểu học đạt mức độ III và xóa mù chữ đạt mức độ II.

- Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia tính đến tháng 12/2017: Nhà trường đã đón đoàn kiểm tra trường chuẩn quốc gia của quận và Thành phố và đã được công nhận Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 vào tháng 12 năm 2017.

2. Công tác giáo dục trẻ khuyết tật:

Chú trọng đến chất lượng học của trẻ học hoà nhập, Phòng GD&ĐT chỉ đạo sát sao, nhà trường chú ý quan tâm đến chất lượng học của trẻ học hoà nhập, có xây dựng kế hoạch, sổ sách theo dõi việc học tập rèn luyện của học sinh khuyết tật học hoà nhập, việc tổ chức kiểm tra đánh giá đối với trẻ khuyết tật cũng được quan tâm.

Tổng số trẻ có khó khăn trong học tập học hoà nhập là: 8 em.

3. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh:

- Kết quả:

+ Tỷ lệ học sinh xếp loại về Tốt và Đạt về năng lực, phẩm chất 99%, không có học sinh bị kỷ luật đuổi học hoặc đình chỉ học tập. Cụ thể:

Khối	Số HS	Năng lực						Phẩm chất					
		Tốt		Đạt		CCG		Tốt		Đạt		CCG	
		SL	%	SL	%	S L	%	SL	%	SL	%	S L	%
Khối 1	165	53	32	112	68	0	0	59	36	106	64	0	0
Khối 2	128	43	34	80	62	5	4	43	34	81	63	4	3
Khối 3	122	40	32	82	67	1	1	39	32	83	68	0	0
Khối 4	77	46	62	31	38	0	0	56	76	21	24	0	0
Khối 5	74	44	60	30	40	0	0	45	62	29	38	0	0
Tổng	566	225	40%	335	59%	6	1%	242	43%	320	56%	4	1%

+ Không có học sinh vi phạm nội quy, quy định của nhà trường, không có học sinh đánh nhau gây mất đoàn kết giữa các lớp,

+ Không có hiện tượng học sinh bỏ học, nghỉ học dài ngày không có lý do.

- Giải pháp:

+ Nhà trường xây dựng kế hoạch và quản lý tốt môi trường giáo dục dân chủ, an toàn và thân thiện.

+ Luôn chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học,...

+ Giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh thông qua các môn học, hoạt động giáo dục và xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa. Nhà trường chủ động phối hợp với gia đình và cộng đồng cùng tham gia chăm sóc giáo dục đạo đức và kỹ năng sống cho học sinh.

+ Thực hiện các giải pháp nhằm xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp, tạo không gian giáo dục, môi trường sư phạm; thường xuyên quan tâm sắp xếp nơi làm việc, lớp học gọn gàng, ngăn nắp, trang trí trường, lớp đúng quy định. Đảm bảo hệ thống nước, nhà vệ sinh sạch và văn minh. Có kế hoạch định kỳ tổ chức cho học sinh thực hiện lao động vệ sinh trường, lớp học và các công trình trong khuôn viên nhà trường; có đủ nhà vệ sinh sạch sẽ cho học sinh và giáo viên.

- Tồn tại: Không

4. Hoạt động dạy và học

- Biện pháp:

Tham dự và cử giáo viên đầy đủ các chuyên đề do phòng GD, sở GD tổ chức. Tiến hành triển khai tổ chức các chuyên đề cấp trường, tổ khối. Cùng cố quy trình phương pháp giảng dạy, rút kinh nghiệm các hình thức dạy học nhằm bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ giảng dạy cho GV.

100% các khối lớp đảm bảo thời lượng SH chuyên môn 1 tuần/ lần, tổ chức các chuyên đề cấp tổ, cấp trường về đổi mới phương pháp dạy học ở các khối lớp.

Duy trì tiếp tục dạy đủ số môn và nâng cao chất lượng dạy học môn tự chọn. 100% các lớp đã được học môn tự chọn: Tiếng Anh Khối 1,2 học 2 tiết/ tuần, Khối 3, 4, 5 học 4 tiết/tuần, và 100% các lớp khối 3; 4; 5 đã được học môn tự chọn tin học.

Giáo viên phụ đạo, hỗ trợ các kiến thức để đảm bảo cho 2 học sinh chưa đạt về năng lực tiến bộ.

- Ban thanh tra CM nhà trường thanh tra hoạt động chuyên môn giáo viên: dự 10 tiết kết quả xếp loại: 10 tiết Tốt.

GV sử dụng bộ đồ dùng có sẵn và sưu tầm hoặc làm thêm đồ dùng giảng dạy để phục vụ công tác giảng dạy. Nâng cao chất lượng sử dụng đồ dùng trong từng tiết học nhằm nâng cao hiệu quả giờ dạy.

Kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh: thực hiện tốt kiểm tra đánh giá học sinh theo thông tư 22/2016. Chỉ đạo các tổ tiến hành thực hiện tốt việc tổ chức ôn tập, ra đề, chấm bài kiểm tra cuối kì I, đánh giá học sinh đúng thông tư 22.

- Kết quả học tập môn Toán, Tiếng Việt

Khối lớp	Toán						Tiếng việt					
	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành		Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ
Khối 1	104	63%	61	37%			89	54%	75	45%	1	1%
Khối 2	71	56%	55	43%	2	1%	44	34%	83	65%	1	1%
Khối 3	74	61%	47	39%	1	1%	34	29%	88	72%		
Khối 4	49	64%	28	36%			40	54%	37	48%		
Khối 5	49	66%	24	32%	1	1%	37	51%	37	50%		
Tổng	347	61%	215	38%	4	1%	244	44%	320	56.7%	2	0.3%

Phong trào Giữ vở sạch – Viết chữ đẹp được duy trì và phát triển trong toàn trường. Qua thanh kiểm tra nhận thấy chất lượng VSCĐ được các tổ chú trọng, duy trì. Nhiều GV đã phối kết hợp đồng viên và hướng dẫn viết chữ đẹp. Tổ chức thi viết chữ đẹp cấp trường.

STT	Lớp	GVCN	Số số	Số vở	Công nhận VSCĐ		Đạt		Chưa đạt	
					SL	%	SL	%	SL	%
1.	1A	Hoàng Thị Thúy	33	33	26	78,8%	7	21,2%	0	0
2.	1B	Bùi Thị Thịnh	30	29	24	82,8%	5	17,2%	0	0
3.	1C	Nguyễn Thị Hồng Vân	31	31	22	71%	9	29%	0	0
4.	1D	Nguyễn Thị Thúy	33	33	24	72,7%	9	27,3%	0	0
5.	1E	Đỗ Thị Bích Liên	38	38	29	76,3%	9	23,7%	0	0
6.	2A	Đặng Minh Huyền	31	31	17	54,8%	13	41,9%	1	3
7.	2B	Nguyễn Thị Dung	31	30	21	70%	9	30%	0	0
8.	2C	Vũ Minh Hằng	31	29	14	48,3%	12	41,4%	3	10,3
9.	2D	Phạm Thị Hiền	35	35	25	71,4%	8	22,9%	2	5,7
10.	3A	Nguyễn Khắc Hùng	30	29	15	51,8%	13	44,8%	1	3,4
11.	3B	Đào Thị Vân Anh	31	31	23	74,2%	8	25,8%	0	0
12.	3C	Nguyễn Thùy Dương	31	31	21	67,7%	10	32,3%	0	0
13.	3D	Đào Thị Hiền	30	30	22	73,3%	8	26,7%	0	0
14.	4A	Ngô Thị Bích Đào	40	38	30	78,9%	8	21,1%	0	0
15.	4B	Nguyễn Thị Mùi	37	36	26	72,2%	10	27,8%	0	0
16.	5A	Vũ Thị Quyết	37	37	25	67,6%	12	32,4%	0	0
17.	5B	Nguyễn Thị Thu Hà	37	36	22	61,1%	14	38,9%	0	0
		Tổng	566	557	384	68,9%	166	29,8%	7	1,3%

- Kết quả của giáo viên:

- 100% giáo viên dự thi GV giỏi cấp trường trong tháng 10 và tháng 11/2017. Chất lượng các tiết dạy đều đạt kết quả cao: Dự 26 tiết, trong đó 21 tiết Tốt, 04 tiết khá.

- Chi đoàn nhà trường: Đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi quận Nam Từ Liêm năm 2017.

- Chi bộ nhà trường: Đạt tiêu chuẩn tổ chức cơ sở Đảng “ Trong sạch vững mạnh ” năm 2017, 1 đ/c đạt tiêu chuẩn Đảng viên “ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ ” năm 2017.

Tồn tại: Nhà trường vẫn còn 4 học sinh chưa hoàn thành về môn Toán và 2 em chưa hoàn thành về môn Tiếng Việt. Các em này đều có nhận thức chậm, có em sức khỏe yếu.

5. Các hoạt động giáo dục khác

- *Biện pháp:*

Thực hiện tốt công tác y tế học đường, chăm sóc sức khỏe học sinh.

- Kết quả khám sức khỏe HS:

+ Theo dõi bệnh lý tim mạch:

STT	Họ và tên	Lớp	Tiền sử bệnh
1	Nguyễn Khánh Linh	1D	Mổ tim bẩm sinh. Hiện tại tim có tiếng thổi ở van tim
2	Nguyễn Văn Dũng	5A	Mổ tim bẩm sinh. Hiện tại ổn định

+ Theo dõi tăng động

STT	Họ và tên	Lớp
1	Trần Bảo Trâm	4A
2	Nguyễn Văn Trí Dũng	4B
3	Lê Trí Bình	5B

+ Chậm phát triển trí tuệ

STT	Họ và tên	Lớp
1	Nguyễn Như Yên Nhi	1B
2	Đặng Mai Linh	1D
3	Kiều Xuân Khanh	3A
4	Trần Bạch Yên Nhi	4A
5	Nguyễn Văn Trí Dũng	4B

+ Chuyên khoa Mắt:

Theo dõi tật khúc xạ: 12

Tật khúc xạ: 35

Rối loạn điều tiết: 33

Viêm kết mạc: 02

Phẫu thuật mắt lác trong: Nguyễn Nhật Minh – lớp 3D

+ Tai – mũi – họng

Viêm amidan quá phát: 81

Viêm mũi: 01

Viêm niêm mạc mũi: 01

Viên ống tai ngoài: 01

Rò luân nhĩ: 01

+ Bệnh Răng – hàm – mặt

Sâu răng sữa:	208
Sâu răng:	111
Răng vỡ:	02
Thừa răng:	01
Bệnh khớp cắn:	02
Viêm lưỡi bản đồ:	02
Viêm lợi:	03

Yêu cầu khám chuyên khoa Răng – Hàm – Mặt

STT	Họ và tên	Lớp	Tiền sử bệnh
1	Nguyễn Bảo Khánh	1B	Răng 8.4 viêm tủy T3 cần điều trị
2	Doãn Thị Thanh Trúc	4A	Răng 3.6 sâu cần điều trị
3	Hoàng Tuấn Anh	4B	Sâu răng sữa cần điều trị
4	Nguyễn Đức Minh	5A	Sâu răng sữa cần điều trị
5	Nguyễn Quốc Khánh	5B	Răng 4.6 cần điều trị

+ Ngoại khoa, da liễu:

Chốc: 01

Theo dõi viêm da cơ địa: Nguyễn Tuấn Anh Lớp 1A

Theo dõi lang ben vùng mặt:

Bạch Hải Đăng Lớp 1A

Nguyễn Thanh Hà Lớp 3D

Vũ Văn Tùng Lớp 4B

Theo dõi nám da vùng mặt: Nguyễn Đắc Bảo Long- Lớp 3A

Sẹo bỏng tay Trái: 01

Sẹo bỏng cũ: 01

- Kiểm tra phòng y tế, tủ thuốc...

Miễn các khoản đóng góp cho học sinh nghèo, cận nghèo, học sinh khuyết tật.

Tổ chức tốt công tác bán trú cho 350 em tại trường.

- Tổ chức tốt học sinh học ngoại khóa.

- Phong trào thể dục thể thao, múa hát tập thể vẫn được duy trì đều đặn.

- Làm tốt công tác kế hoạch nhỏ: 1.784 kg giấy vụn.

Công tác xã hội từ thiện, vận động cán bộ, GV, CNV và học sinh tham gia
quyên góp ủng hộ: **17.125.000đ. (Mười bảy triệu, một trăm hai mươi năm nghìn
đồng chẵn./.)**

Trang trí lớp, sinh hoạt tổ chuyên môn, các quy chế chuyên môn của Bộ, Sở
được nhà trường thực hiện nghiêm túc. Thi hành tốt các điều khoản trong điều lệ
trường tiểu học.

Tổ chức tốt Lễ khai giảng năm học và các ngày lễ, kỉ niệm trong học kỳ I.

- *Kết quả các cuộc thi: Tham gia các cuộc thi nào do Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT tổ chức; các cuộc thi khác (tự tham gia)...*

+ Thi Festival Tiếng Anh cấp cụm: Đạt giải Ba.

+ Đạt nhiều giải TDTT do PGD và trung tâm TDTT Quận tổ chức.

. Điền kinh: Nhì toàn đoàn, nhất 60m nam, nhì 60m nữ, ba 60m nữ, nhì 300m nam, nhất 300m nữ, nhì 300m nữ, nhì đồng đội nam và nhì đồng đội nữ.

. Bóng bàn: Nhì toàn đoàn, Ba đơn nam, 2 giải ba đơn nữ

. Cầu lông: Nhì đơn nam

. Đá cầu: Nhất toàn đoàn, Nhất đơn nữ, ba đơn nữ. Nhì đơn nam.

- **Tồn tại:**

+ Thiếu cơ sở vật chất cho hoạt động thể dục thể thao do chưa được nghiệm thu khu nhà thể chất và sân bóng đá.

6. Công tác xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục

- Công tác chỉ đạo:

+ Nhà trường đã triển khai đầy đủ đến cán bộ giáo viên Kế hoạch số 448/KH-PGD&ĐT ngày 06/9/2017 của Phòng GD&ĐT quận Nam Từ Liêm về phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm học 2017-2018

+ Nhà trường đã xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển năng lực người học, vận dụng linh hoạt sáng tạo các phương pháp dạy học tích cực như: phương pháp “Bàn tay nặn bột”, dạy học Mĩ thuật theo phương pháp Đan Mạch, dạy tập làm văn theo đề mở,... một cách linh hoạt, phù hợp và hiệu quả; không áp đặt một cách máy móc, rập khuôn.

+ Ban giám hiệu đã chỉ đạo tích cực đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh các phương pháp dạy học tích cực, phương pháp “Bàn tay nặn bột”, các phương pháp và hình thức tổ chức lớp học qua các chuyên đề quận đã được tập huấn vào các tiết dạy trên lớp qua các môn học như: Tiếng Việt, Toán, TN&XH, Khoa học, trải nghiệm sáng tạo,

- Kết quả đạt được:

+ 100% giáo viên được tập huấn, tham dự các chuyên đề về phương pháp “Bàn tay nặn bột”, giáo viên các môn chuyên tham dự đầy đủ các tiết chuyên đề do phòng GD&ĐT tổ chức, tham gia sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường.

+ Giáo viên bộ môn Mĩ thuật đã thực hiện dạy Mĩ thuật theo phương pháp mới của Đan Mạch, soạn giảng, dạy học Mĩ thuật theo chủ đề, theo chỉ đạo của Phòng GD&ĐT.

+ 100% các đồng chí giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, vận dụng các phương pháp dạy học nhằm phát triển năng lực người học, dạy học phân hóa đối tượng học sinh,

- Giải pháp:

+ Tham gia các chuyên đề quận có nội dung về vận dụng phương pháp dạy học tích cực, phương pháp “Bàn tay nặn bột”, dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới của Đan Mạch.

+ Tổ chức các chuyên đề cấp trường, thảo luận, góp ý, nhận xét những ưu điểm, tồn tại về phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động của giáo viên và học sinh, việc ứng dụng CNTT, sử dụng ĐDDH,... để có sự thống nhất chung qua tiết dự và ứng dụng vào việc giảng dạy theo thực tế của lớp mình phụ trách.

+ Tổ chức chuyên đề Thiết kế bài giảng điện tử cho giáo viên toàn trường.

+ Đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn với các hình thức: Các tổ khối xây dựng kế hoạch nội dung sinh hoạt chuyên môn cho từng tuần, tự chủ đăng kí các chuyên đề chuyên môn phù hợp với tổ khối, tăng cường lên lớp dự giờ, thống nhất cách dạy các bài trong tuần, thảo luận về việc tự bồi dưỡng thường xuyên,

- Tồn tại: Nhiều giáo viên nhà trường tuổi đời và tuổi nghề còn trẻ nên chưa có nhiều kinh nghiệm giảng dạy, vì vậy việc vận dụng các phương pháp dạy học chưa thật linh hoạt.

7. Công tác bồi dưỡng đội ngũ:

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và chuẩn bị đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên; cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới.

+ Nhà trường đã bố trí hợp lý đội ngũ giáo viên nhằm đảm bảo cho mỗi giáo viên đều được phát huy tối đa năng lực và sở trường của mình.

+ Tích cực bồi dưỡng về đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh theo Thông tư 22/2016/TT-BGD&ĐT.

+ Quan tâm tạo điều kiện cho GV đi học nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Trong năm học tạo điều kiện cho giáo viên Tin học đi học lớp Cao học quản lý Giáo dục. Đồng thời, tham dự đầy đủ các chuyên đề do Sở, Phòng và nhà trường tổ chức.

+ Giao cho các tổ chuyên môn tích cực bồi dưỡng giáo viên để nâng cao trình độ chuyên môn, dự thi giáo viên dạy giỏi cấp quận.

+ Bồi dưỡng năng lực cho cán bộ quản lý và giáo viên về nội dung, quan điểm đổi mới công tác quản lý, công tác chỉ đạo và quản lý việc dạy học theo chuẩn kiến thức kĩ năng. Nhà trường đã cử các đồng chí tham gia các lớp tập huấn thực hiện đề án 94/ĐA-UBND.

+ Nhà trường có đầy đủ các phòng học chức năng với trang thiết bị hiện đại phục vụ cho hoạt động dạy và học của thầy và trò nhà trường.

+ Kết quả: Đội ngũ được bố trí hợp lý, làm việc đồng đều khá hiệu quả. Giáo viên tích cực học hỏi, bồi dưỡng phương pháp giảng dạy, năng lực chuyên

môn. Có 2 đồng chí tham gia thi giáo viên giỏi cấp quận là đồng chí Phạm thị Hiền – GVCN lớp 2D, đồng chí Nguyễn Thị Thu Hà – GV môn Mĩ thuật.

- Nhà trường đã triển khai, tập huấn theo kế hoạch của Sở GD&ĐT tổ chức; phòng GD&ĐT triển khai, tổ chức.

+ Nhà trường đã cử các đồng chí giáo viên tham dự đầy đủ các chuyên đề tập do phòng GD&ĐT tổ chức; triển khai đầy đủ các chuyên đề do Sở, Phòng tổ chức đến tận các giáo viên kịp thời

+ Trên cơ sở kế hoạch chuyên đề của phòng GD&ĐT nhà trường đã xây dựng kế hoạch chuyên đề của trường, đăng ký tham gia 02 chuyên đề cấp quận là chuyên đề Kể chuyện lớp 2 và chuyên đề Hoạt động tập thể lớp 3, 100% các đồng chí đăng ký tham gia dạy chuyên đề cấp trường. Cụ thể: đã tổ chức được 7 chuyên đề cấp trường:

- Chuyên đề Tập đọc lớp 2
- Chuyên đề Chính tả lớp 3
- Chuyên đề Tự nhiên và xã hội lớp 2
- Chuyên đề Đạo đức lớp 2
- Chuyên đề Tự nhiên và xã hội Phương pháp Bàn tay nặn bột lớp 2
- Chuyên đề Tập đọc lớp 3

- Đổi mới hoạt động quản lý giáo dục:

+ Ban giám hiệu thực hiện nghiêm túc phương châm “Kỷ cương nghiêm, chất lượng thực, hiệu quả cao”

+ Thực hiện đúng chế độ thu chi tài chính, tuyển sinh đúng quy định.

+ Thực hiện “Ba công khai” và “Bốn kiểm tra” theo đúng chỉ thị 47/2008/CT-BGD&ĐT ngày 13/8/2008 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

+ Thực hiện nghiêm túc Thông tư 28/2009/TT-BGD&ĐT ngày 21/10/2009 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông. Cụ thể các đồng chí giáo viên dạy đủ 23 tiết/tuần, 2 đồng chí trong BGH đã thực hiện giảng dạy đúng số tiết theo quy định; Hiệu trưởng 02/tuần và phó Hiệu trưởng 04/tuần.

+ Đã ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, sử dụng phần mềm quản lý học sinh.

+ Kết quả: Các đồng chí trong Ban giám hiệu nhà trường đoàn kết, gương mẫu, trách nhiệm, tích cực học hỏi. Quy chế dân chủ, vai trò của người đứng đầu trong các tổ chức của nhà trường được phát huy.

- Công tác tự bồi dưỡng, bồi dưỡng thường xuyên, ...

+ Mỗi đồng chí giáo viên tự xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho bản thân mình như tự học, tự bồi dưỡng, dự giờ các đồng chí có chuyên môn tốt, tham gia các lớp học để nâng cao năng lực chuyên môn. Nhà trường hiện nay có 1 đồng chí đang tham gia lớp học Cao học quản lý giáo dục.

+ Nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên, mỗi giáo viên tự xây dựng cho mình kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên và thực hiện theo kế hoạch.

Kết quả: 100% các đồng chí cán bộ, giáo viên đã tự bồi dưỡng, bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch đề ra.

8. Công tác khác:

- Công tác thực hiện Quy chế dân chủ

Thực hiện tốt Quy chế dân chủ trong nhà trường, thành lập Ban chỉ đạo Quy chế dân chủ, xây dựng kế hoạch cụ thể với 10 chương và 66 điều, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo đúng qui định, phù với tình hình thực tế của nhà trường. Triển khai thực hiện tốt “3 công khai” theo Thông tư số 09/2009 TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ GD&ĐT.

- Công tác phát triển đảng viên:

Chi bộ nhà trường luôn quan tâm chú trọng đến công tác phát triển Đảng viên, từ đầu năm học 2017 – 2018 đã bồi dưỡng cho 4 quần chúng ưu tú và đã kết nạp được 2 đồng chí đảng viên mới, hiện nay đang làm hồ sơ kết nạp đảng cho 1 đồng chí.

Đánh giá chung: Tất cả các đồng chí đảng viên trong chi bộ đều có ý thức chính trị, phẩm chất đạo đức và đạo đức nghề nghiệp tốt; có tinh thần trách nhiệm, trong công tác quản lý và giảng dạy. Chấp hành nghiêm túc đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, tận tụy, sáng tạo, có ý thức tổ chức kỷ luật, có đạo đức, lối sống lành mạnh, tích cực học tập, rèn luyện, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, kiên định trước khó khăn, thách thức, không ngừng tham gia học tập và tự học nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nhận thức chính trị, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu của xã hội. Giữ gìn tư cách đạo đức, nhân cách và hình mẫu mô phạm của người thầy; nghiêm túc chấp hành quy chuẩn đạo đức nghề nghiệp. Có ý thức thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua.

- Công tác bán trú:

+ Chỉ đạo xây dựng kế hoạch hoạt động công tác bán trú sát với điều kiện và tình hình thực tế của nhà trường. Lên thực đơn theo tuần.

+ Hồ sơ bếp ăn bán trú đảm bảo tính pháp lí, kí hợp đồng với công ty TNHH Quang Anh Chu cung cấp suất ăn cho nhà trường. Công ty đã được cấp giấy phép vệ sinh an toàn thực phẩm và đầy đủ hồ sơ năng lực.

+ Chỉ đạo thực hiện tốt công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm và lưu mẫu thức ăn hàng ngày.

- Công tác vệ sinh, an toàn trường học;

+ Lập kế hoạch thực hiện kiểm tra định kỳ trang thiết bị trong lớp học và các phòng chức năng có liên quan đến hệ thống điện trong nhà trường.

+ Chỉ đạo TPT Đội lập kế hoạch tuyên truyền phát thanh măng non về an toàn khi tham gia giao thông, triển khai tháng an toàn giao thông tháng 9.

+ Thực hiện công tác phòng chống cháy nổ trong nhà trường.

+ Thực hiện tuyên truyền trong học sinh về phòng chống tai nạn đuối nước.

- Công tác dạy thêm học thêm:

Tổ chức cho cán bộ, giáo viên ký cam kết không dạy thêm, 100% các đồng chí đã ký cam kết và nhà trường không có trường hợp nào vi phạm về dạy thêm học thêm.

- Công tác thu chi:

Thực hiện nghiêm túc theo công văn số 5584/BGDĐT ngày 23/8/2011, các công văn hướng dẫn của Sở GD&ĐT Hà Nội, công văn của UBND quận về hướng dẫn tăng cường công tác quản lý thu chi đầu năm học 2017 – 2018.

Cụ thể các khoản thu như sau:

1. Thu học phí: Không

2. Các khoản thu khác theo QĐ số 51/2013/QĐ-UBND

+ Tiền ăn (thỏa thuận với CMHS): 25 000đ/ HS/ ngày

+ Chăm sóc bán trú: 120 000đ/ HS/ tháng

+ Trang thiết bị phục vụ bán trú: 100 000đ/ HS/ năm

+ Học 2 buổi/ngày: 100 000đ/ HS/ tháng

+ Nước uống: 12 000đ/HS/ tháng

3. Dạy thêm, học thêm trong nhà trường: Không

4. Khoản viện trợ, quà biếu, tặng, cho: Không

5. Khoản tài trợ: Không

6. Khoản đóng góp tự nguyện để sửa chữa nhỏ hoặc mua sắm trang thiết bị nhà trường (đủ theo quy trình 4 bước): Không

7. Các khoản thu thỏa thuận khác:

+ Tiếng Anh liên kết:

Tiếng Anh Smart Horizon: 150 000đ/HS/ tháng

Tiếng Anh Language Link: 667 000đ/HS/ tháng

+ Sổ liên lạc điện tử: 25 000đ/ HS/ tháng

Các khoản thu chi đã được công khai tới toàn thể giáo viên, trong buổi họp Hội đồng sư phạm nhà trường; công khai tới toàn thể nhân dân, phụ huynh trong buổi họp phụ huynh các lớp ngày 16/9/2017, thực hiện đúng quy trình công khai và thời gian công khai từ 13/9/2017 đến 13/12/2017.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM HỌC KÌ II, CHỈ TIÊU, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Phương hướng chung

Tiếp tục đẩy mạnh các cuộc vận động và các phong trào thi đua; nâng cao chất lượng đội ngũ và công tác quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh. Thực hiện có hiệu quả việc kiểm tra đánh giá học sinh theo Thông tư 22/2016/TT-BGD&ĐT. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi và trường chuẩn Quốc gia mức độ 2; làm tốt công tác huy động phụ huynh tham gia vào các hoạt động giáo dục; chăm sóc giữ gìn cơ sở vật chất, phân đấu hoàn thành xuất sắc mục tiêu, nhiệm vụ năm học.

2. Những nhiệm vụ trọng tâm

- + Tiếp tục dự giờ, kiểm tra hồ sơ giáo án của giáo viên theo kế hoạch.
- + Tổ chức tốt các ngày lễ kỷ niệm và các cuộc thi.
- + Tổ chức giao lưu học sinh giỏi lớp 1, 2, 3, 4, 5 cấp trường, cấp quận.
- + GV thi các sản phẩm CNTT, kỹ năng CNTT
- + GV tổng phụ trách tham gia thi giáo viên làm TPT Đội giỏi
- + GV thi và chăm sóc kiến kinh nghiệm.
- + GV thi làm đồ dùng dạy học cấp trường, Quận, Thành phố.
- + Tổ chức Hội khỏe phù đổng cấp trường, tham gia cấp quận
- + Chỉ đạo việc ôn tập kiểm tra và khen thưởng học sinh cuối năm.
- + Xét học sinh hoàn thành chương trình lớp 1,2,3,4 và HTCT TH (lớp 5)
- + Kiểm tra, sửa chữa cơ sở vật chất.
- + Xét thi đua của cán bộ, giáo viên, nhân viên công bằng, đúng văn bản, nộp hồ sơ thi đua đúng hạn.
- + Đánh giá, xếp loại giáo viên, hiệu trưởng theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng.
- + Đánh giá xếp loại công chức, viên chức cuối năm.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- Các tổ chuyên môn;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thanh Bình